

PHỤ LỤC SỐ 01
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ
CHẤT LƯỢNG ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

*(Kèm theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 25/11/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

Stt	Tiêu chí	Thang điểm tối đa
1	2	3
	TỔNG ĐIỂM (I+II+III)	100
I	CÁC TIÊU CHÍ VỀ XÂY DỰNG UBND CẤP HUYỆN <i>(Xuất sắc từ 37 điểm trở lên; Tốt từ 30 điểm trở lên; Hoàn thành từ 20 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 20 điểm)</i>	40
1	Việc thực hiện nguyên tắc: tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình	5
2	Việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc	5
3	Thực hiện quy chế phối hợp, mối quan hệ công tác với cơ quan cấp trên, các sở, ban, ngành, các Ban HĐND, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cùng cấp	5
4	Xây dựng đoàn kết nội bộ	5
5	Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng Ủy ban nhân dân "trong sạch, vững mạnh"	20
II	KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM <i>(Xuất sắc từ 46 điểm trở lên; Tốt từ 40 điểm trở lên; Hoàn thành từ 25 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 25 điểm)</i>	50
1	Xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch công tác, xác định các nhiệm vụ trọng tâm hằng năm	5
2	Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh	30
3	Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm	5
4	Thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao	5
5	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	5
III	KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA <i>(Xuất sắc từ 7 điểm trở lên; Tốt và Hoàn thành từ 5 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 5 điểm)</i>	10

PHỤ LỤC SỐ 02
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ
CHẤT LƯỢNG ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Kèm theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Stt	Tiêu chí	Thang điểm tối đa
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
	TỔNG ĐIỂM (I+II+III)	100
I	CÁC TIÊU CHÍ VỀ XÂY DỰNG UBND CẤP XÃ <i>(Xuất sắc từ 37 điểm trở lên; Tốt từ 30 điểm trở lên; Hoàn thành từ 20 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 20 điểm)</i>	40
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình	5
2	Việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc	5
3	Thực hiện quy chế phối hợp, mối quan hệ công tác với cơ quan cấp trên; các phòng, ban cấp huyện; các Ban HĐND, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cùng cấp	5
4	Xây dựng đoàn kết nội bộ	5
5	Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng Ủy ban nhân dân cấp xã "trong sạch, vững mạnh"	20
II	KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM <i>(Xuất sắc từ 46 điểm trở lên; Tốt từ 40 điểm trở lên; Hoàn thành từ 25 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 25 điểm)</i>	50
1	Xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch công tác, xác định các nhiệm vụ trọng tâm hằng năm	5
2	Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh	30
3	Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm	5
4	Thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao	5
5	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu "Thôn, tổ dân phố văn hóa"	5
III	KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA <i>(Xuất sắc từ 7 điểm trở lên; Tốt và Hoàn thành từ 5 điểm trở lên; Không hoàn thành dưới 5 điểm)</i>	10